TÒA ÁN NHÂN DÂN H.HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **27/2022**/DSST
Ngày **29/7/2022**
Về việc tranh chấp
"Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Hồng Hải
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tán Nghị
  Bà Nguyễn Thị Thủy
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Vũ - Thư ký TAND huyện Hòa Vang
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:* ông Huỳnh Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2022/TLST-DS, ngày 31/3/2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-DS ngày 10/6/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐST-DS ngày 07/7/2022; giữa:

**** Nguyên đơn:*** **Ngân hàng TMCP Kiên Long**. Địa chỉ trụ sở: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ liên hệ: 158-160 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc Minh - chức vụ: Tổng giám đốc; Người được ủy quyền: Bà Lê Thị Kim Liên - chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Đà Nẵng (Theo quyết định ủy quyền số 75/QĐ-NHKL ngày 17/01/2022). Bà Lê Thị Kim Liên ủy quyền lại cho bà Trần Thị Hoa - Nhân viên hỗ trợ tín dụng (Theo giấy ủy quyền số 83/UQ-CNĐN ngày 31/3/2022). Có mặt

**** Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Đội 01, Tổ 08, Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long và tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn – bà Trần Thị H trình bày:

Ngày 17/4/2017, ông Nguyễn Đức L có vay tiêu dùng, mở hạn mức thẻ VISA của Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Đà Nẵng với số tiền là 40.000.000 đồng

(Bốn mươi triệu đồng) theo giấy đăng ký phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 2017108000010 ngày 17/4/2017, cụ thể: Hạn mức mở thẻ: 40.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Ngày mở thẻ: 17/4/2017, ngày hết hạn thẻ: 17/4/2020; Lãi suất: 22%/năm; Hình thức bảo đảm: Cho vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay mở thẻ VISA, ông Nguyễn Đức L không thực hiện việc thanh toán lãi và vốn theo thỏa thuận cam kết cho Ngân hàng TMCP Kiên Long. Do đó ông Nguyễn Đức L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank được ký kết với Ngân hàng TMCP Kiên Long. Tính đến ngày 07/7/2022 ông Nguyễn Đức L còn nợ Ngân hàng số tiền là 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)*, trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 26.929.836 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã yêu cầu ông L thanh toán nợ do vi phạm nhưng ông L vẫn cố tình không thực hiện. Vì vậy Ngân hàng TMCP Kiên Long khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Nguyễn Đức L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)* và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

** Tại bản tự khai và quá trình tố tụng bị đơn ông Nguyễn Đức L trình bày:*

Tôi thống nhất khoản tiền vay theo như Ngân hàng trình bày. Ngày 17/4/2017, tôi có mở hạn mức thẻ VISA của Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Đà Nẵng vay tiêu dùng với số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) theo giấy đăng ký phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 2017108000010. Trong quá trình vay mở thẻ VISA, do tình hình dịch bệnh Covid kinh tế gia đình sa sút nên tôi đã không thực hiện việc thanh toán lãi và vốn theo cam kết cho Ngân hàng Kiên Long. Tính đến ngày 27/4/2022 tôi còn nợ Ngân hàng số tiền là 54.762.351 đồng *(năm mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi hai nghìn, ba trăm năm mươi mốt đồng)*, trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 21.328.980 đồng. Do vi phạm về thời hạn trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu tôi thanh toán hết khoản nợ trên thì hiện nay tôi chưa có khả năng. Tôi đề nghị Ngân hàng xem xét và giúp đỡ tôi để hoàn thành việc thanh toán hết khoản nợ trên và khoanh số nợ lãi lại để tôi thanh toán nợ gốc theo định kỳ hàng tháng với số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"*, buộc ông Nguyễn Đức L trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi phát sinh là 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)*, trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 26.929.836 đồng tính đến ngày 07/7/2022.

Ngoài ra, ông Nguyễn Đức L phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền lãi phát sinh theo lãi suất được quy định tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng kể từ ngày 08/7/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên Long nộp và Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, bị đơn là ông Nguyễn Đức L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án:* Ngày 17/4/2017, ông Nguyễn Đức L có mở hạn mức thẻ VISA của Ngân hàng TMCP Kiên Long - Chi nhánh Đà Nẵng để vay tiêu dùng số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) theo giấy đăng ký phát hành kiêm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank số 2017108000010 ngày 17/4/2017, cụ thể: Hạn mức mở thẻ: 40.000.000 đồng; Mục đích vay vốn: Tiêu dùng; Ngày mở thẻ: 17/4/2017, ngày hết hạn thẻ: 17/4/2020; Lãi suất: 22%/năm; Hình thức bảo đảm: Cho vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay mở thẻ VISA, ông Nguyễn Đức L không thực hiện việc thanh toán lãi và vốn theo cam kết cho Ngân hàng TMCP Kiên Long. Do đó ông Nguyễn Đức L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng được ký kết với Ngân hàng TMCP Kiên Long. Tính đến ngày 07/7/2022 ông Nguyễn Đức L còn nợ Ngân hàng số tiền là 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)*, trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 26.929.836 đồng. Vì vậy Ngân hàng TMCP Kiên Long khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Nguyễn Đức L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)* và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng cho đến khi thanh toán xong hết nợ.

Với các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình cho Tòa án, cũng như ý kiến tranh luận tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó HĐXX thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Đức Long phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 60.363.207 đồng và tiếp tục trả lãi từ ngày 08/7/2022 cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

Đối với bị đơn – ông Nguyễn Đức L thống nhất các khoản tiền vay theo như Ngân hàng TMCP Kiên Long trình bày. Do vi phạm về thời hạn trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán hết khoản nợ trên thì hiện nay tôi chưa có khả năng. Ông L đề nghị Ngân hàng xem xét và giúp đỡ để hoàn thành việc thanh toán hết khoản nợ trên và khoanh số nợ lãi lại để t thanh toán nợ gốc theo định kỳ hàng tháng với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi hết nợ. Tuy nhiên trong suốt quá trình tố tụng ông L vẫn chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ nào cho Ngân hàng, tại phiên tòa ông L vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX thấy không thể chấp nhận yêu cầu xin được trả nợ theo đề nghị của ông. Vì vậy, cần buộc ông Nguyễn Đức L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền tính đến ngày 07/7/2022 là 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)*, trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 26.929.836 đồng và tiếp tục phải trả nợ gốc và lãi phát sinh từ ngày 08/7/2022 cho đến khi thanh toán dứt điểm nợ theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng là phù hợp.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Đức L phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 278, 280, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự;

Các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng; Các Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228, 271 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc tranh chấp *"Hợp đồng tín dụng"* của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên Long đối với bị đơn ông Nguyễn Đức L.

Xử: Buộc ông Nguyễn Đức L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số 60.363.207 đồng *(sáu mươi triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm lẻ bảy nghìn)*, (trong đó vốn gốc là 33.433.371 đồng, lãi + phí là 26.929.836 đồng) và tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh từ ngày 08/7/2022 theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm 3.018.160 đồng ông Nguyễn Đức L phải chịu theo quy định pháp luật. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.272.000 đồng theo biên lai thu số 0004271 ngày 31/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *VKSND h. Hòa Vang;*
- *THADS h. Hòa Vang;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC THÀNH VIÊN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA